

Số: 155 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2020 và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 04/TTr-STP ngày 26/01/2021 và ý kiến thống nhất của Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Công văn số 01/HĐND-PC ngày 08/01/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2020 và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 (có Danh mục văn bản kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các phòng N/C, CBTH;
- Lưu: VT, NCBdv61.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Hiền**



**DANH MỤC SỐ 01**  
**Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi**  
**hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2020**  
*(Kèm theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                      | Lý do hết hiệu lực                                                                                                                                                                              | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1   | Nghị quyết       | Số 27/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018             | Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.                                                                        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết.                                                                                                                     | 01/01/2020        |
| 2   | Nghị quyết       | Số 28/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018             | Về Kế hoạch đầu tư công năm 2019.                                                                                        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết.                                                                                                                     | 01/01/2020        |
| 3   | Nghị quyết       | Số 29/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018             | Về phân khai chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2019 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết.                                                                                                                     | 01/01/2020        |
| 4   | Nghị quyết       | Số 30/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018             | Về phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết.                                                                                                                     | 01/01/2020        |
| 5   | Nghị quyết       | Số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019              | Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2019                                                            | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết.                                                                                                                     | 01/01/2020        |
| 6   | Nghị quyết       | Số 40/2014/NQ-HĐND ngày 16/12/2014             | Về việc ban hành Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm 2015 - 2019.              | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 40/2014/NQ-HĐND. Đồng thời, được tiếp tục thực hiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND. | 08/05/2020        |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |            |
|----|------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 7  | Nghị quyết | Số 17/2014/NQ-HĐND<br>ngày 31/07/2014 | Quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội tuyên truyền lưu động, Đội nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                              | Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật.                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 31/7/2020  |
| 8  | Nghị quyết | Số 04/2015/NQ-HĐND<br>ngày 22/4/2015  | Quy định tiêu chí xác định dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                    | Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh về việc giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C theo quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019.                                                                                                                                                                          | 31/7/2020  |
| 9  | Nghị quyết | Số 11/2012/NQ-HĐND<br>ngày 12/7/2012  | Về Quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                              | Được thay thế bởi Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý.                                                                                                                                                      | 31/7/2020  |
| 10 | Nghị quyết | Số 22/2010/NQ-HĐND<br>ngày 13/12/2010 | Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. | Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết | 11/11/2020 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |            |
|----|------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                       | quả theo cơ chế một cửa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |
| 11 | Nghị quyết | Số 14/2017/NQ-HĐND<br>ngày 30/3/2017  | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                      | Được thay thế bởi Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                  | 21/11/2020 |
| 12 | Nghị quyết | Số 24/2014/NQ-HĐND<br>ngày 31/07/2014 | Quy định một số mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 24/2014/NQ-HĐND ngày 31/07/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | 21/11/2020 |
| 13 | Nghị quyết | Số 06/2014/NQ-HĐND<br>ngày 29/04/2014 | Quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                    | Được thay thế bởi Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động                                                                                                                                                                         | 20/12/2020 |

|    |            |                                       |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                      |            |
|----|------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       |                                                                                                                             | không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức bồi dưỡng cho người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. |            |
| 14 | Nghị quyết | Số 25/2016/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2016  | Về chế độ, chính sách và phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách bảo đảm cho lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Được thay thế bởi Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.     | 20/12/2020 |
| 15 | Nghị quyết | Số 03/2009/NQ-HĐND<br>ngày 21/4/2009  | Về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi trong tình hình mới.                                             | Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 21/4/2009 của HĐND tỉnh về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Quảng Ngãi trong tình hình mới.          | 20/12/2020 |
| 16 | Nghị quyết | Số 27/2013/NQ-HĐND<br>ngày 10/12/2013 | Quy định mức chi kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ địa phương để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.                     | Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 27/2013/NQ-HĐND ngày 10/12/2013 của HĐND tỉnh quy định mức chi kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ địa phương để bảo                 | 20/12/2020 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                               |            |
|----|------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                    | về và phát triển đất trồng lúa.                                                                                                                                               |            |
| 17 | Quyết định | Số 67/2014/QĐ-UBND<br>ngày 31/12/2014 | Ban hành Quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2015 - 2019).                                                                                       | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định (tại Điều 1 Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND quy định giá trị đoạn 2014 - 2019).                      | 01/01/2020 |
| 18 | Quyết định | Số 05/2018/QĐ-UBND<br>ngày 23/01/2018 | Bổ sung, điều chỉnh Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2015 - 2019) ban hành kèm theo Quyết định số 67/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định.                                                                                                   | 01/01/2020 |
| 19 | Chỉ thị    | Số 20/2006/CT-UBND<br>ngày 01/11/2006 | Về việc thực hiện trao đổi thông tin qua mạng tin học, giảm văn bản, giấy tờ hành chính trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.                                                       | Quyết định số 31/2019/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. | 01/01/2020 |
| 20 | Chỉ thị    | Số 09/2007/CT-UBND<br>ngày 22/3/2007  | Về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                             |                                                                                                                                                                               | 01/01/2020 |
| 21 | Chỉ thị    | Số 09/2012/CT-UBND<br>ngày 05/9/2012  | Về việc tăng cường quản lý nhà nước về cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                      |                                                                                                                                                                               |            |
| 22 | Quyết định | Số 53/2013/QĐ-UBND<br>ngày 05/12/2013 | Ban hành Quy định về thuyền chuyển công chức, viên chức đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập và phòng giáo dục và đào tạo tại miền núi, hải đảo về đồng bằng, thành phố trên địa bàn      | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 53/2013/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2013                              | 20/01/2020 |

|    |            |                                        | tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                   | của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                                                                           |            |
|----|------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 23 | Quyết định | Số 54/2013/QĐ-UBND<br>ngày 05/12/2013  | Phân cấp quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp cho UBND các huyện, thành phố.                                                                 | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành trong lĩnh vực lâm nghiệp.                                                                                                                      | 15/01/2020 |
| 24 | Quyết định | Số 138/2004/QĐ-UBND<br>ngày 20/5/2004  | Về việc ban hành Khung hướng lợi và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân được giao, được thuê, nhận khoán rừng và đất lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |            |
| 25 | Quyết định | Số 28/2015/QĐ-UBND<br>ngày 22/6/2015   | Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi. | Được thay thế bởi Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia và sử dụng thông tin lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | 05/01/2020 |
| 26 | Quyết định | Số 281/2004/QĐ-UBND<br>ngày 31/12/2004 | Về việc ban hành phí sử dụng vỉa hè và bến, bãi, mặt nước vào mục đích sản xuất kinh doanh áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 15/01/2020 |
| 27 | Quyết định | Số 30/2008/QĐ-UBND<br>ngày 26/3/2008   | Về bãi miễn một số loại phí và lệ phí áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |            |
| 28 | Quyết định | Số 71/2008/QĐ-UBND<br>ngày 05/5/2008   | Về việc điều chỉnh Quyết định số 30/2008/QĐ-UBND ngày 26/3/2008 của UBND tỉnh về bãi miễn một số loại phí                                          | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ các Quyết định của ủy ban                                                                                                                                                                                                  |            |

|    |            |                                    |                                                                                                                                                                                           |                                             |  |
|----|------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--|
|    |            |                                    | và lệ phí áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                           | nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực phí và lệ phí. |  |
| 29 | Quyết định | Số 03/2009/QĐ-UBND ngày 07/01/2009 | Về việc ban hành phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                               |                                             |  |
| 30 | Quyết định | Số 04/2010/QĐ-UBND ngày 20/01/2010 | Về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung về phí xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành tại Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 07/01/2009 của UBND tỉnh.                                   |                                             |  |
| 31 | Quyết định | Số 35/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 | Ban hành mức thu và chế độ quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi miễn một số loại phí và lệ phí áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. |                                             |  |
| 32 | Quyết định | Số 32/2013/QĐ-UBND ngày 25/7/2013  | Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                          |                                             |  |
| 33 | Quyết định | Số 41/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014  | Về việc quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và lệ phí cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                      |                                             |  |
| 34 | Quyết định | Số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 | Về việc quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng nước dưới đất và lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh                             |                                             |  |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |            |
|----|------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       | Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |            |
| 35 | Quyết định | Số 36/2014/QĐ-UBND<br>ngày 22/7/2014  | Ban hành Quy chế phối hợp và trách nhiệm của các sở, ban ngành, UBND cấp huyện trong việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê, tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                              | Ban hành Quy chế phối hợp và trách nhiệm của các sở, ban ngành, UBND cấp huyện trong việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê, tổng hợp ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                  | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                            | 24/01/2020 |
| 36 | Quyết định | Số 16/2016/QĐ-UBND<br>ngày 27/4/2016  | Ban hành Quy định về phân cấp, phân công cơ quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, thực phẩm nông lâm thủy sản và cơ quan quản lý cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Ban hành Quy định về phân cấp, phân công cơ quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                    | Được thay thế bởi Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp cơ quan thẩm định, quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                 | 01/02/2020 |
| 37 | Quyết định | Số 16/2014/QĐ-UBND<br>ngày 29/4/2014  | Về việc sửa đổi, bãi bỏ một số quy định tại Điều 7 và Điều 13 Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh.                     | Về việc sửa đổi, bãi bỏ một số quy định tại Điều 7 và Điều 13 Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh.         | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                        | 01/4/2020  |
| 38 | Quyết định | Số 45/2012/QĐ-UBND<br>ngày 11/12/2012 | Ban hành Quy định trách nhiệm đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.             | Ban hành Quy định trách nhiệm đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội và cai nghiện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 45/2012/QĐ-UBND ngày 11/12/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm đóng góp và chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội và cai | 15/4/2020  |

|    |            |                                    |                                                                                                                                                                                     |           |
|----|------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|    |            |                                    | ngiên tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                         |           |
| 39 | Quyết định | Số 51/2017/QĐ-UBND ngày 21/8/2017  | Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý. | 01/7/2020 |
| 40 | Quyết định | Số 25/2011/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 | Ban hành Quy định về hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày và ban hành văn bản hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.                                                                    | 20/8/2020 |
| 41 | Quyết định | Số 10/2014/QĐ-UBND ngày 12/3/2014  | Về việc Quy định về giá tài sản tính thu lệ phí trước bạ và thu thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                  | 01/9/2020 |
| 42 | Quyết định | Số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014  | Điều chỉnh, bổ sung bảng giá xe gắn máy để tính thu lệ phí trước bạ và thu thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                       |           |
| 43 | Quyết định | Số 39/2015/QĐ-UBND ngày 11/8/2015  | Về việc điều chỉnh, bổ sung bảng giá xe ô tô, gắn máy để tính thu lệ phí trước bạ và thu thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                         |           |
| 44 | Quyết định | Số 32/2016/QĐ-UBND ngày 08/7/2016  | Về việc bổ sung bảng giá xe gắn máy hai bánh và xe máy điện để tính thu lệ phí trước bạ và thu thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                   |           |

|    |            |                                      |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                    |            |
|----|------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 45 | Quyết định | Số 46/2013/QĐ-UBND<br>ngày 25/9/2013 | Ban hành Quy định về tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                    | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của UBND tỉnh Về việc bãi bỏ Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.                                                                | 20/9/2020  |
| 46 | Quyết định | Số 46/2014/QĐ-UBND<br>ngày 26/9/2014 | Về việc quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội Tuyển truyền lưu động, Đội nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Được thay thế bởi Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh về việc quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội Tuyển truyền lưu động, Đội nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | 01/10/2020 |
| 47 | Quyết định | Số 13/2019/QĐ-UBND<br>ngày 06/6/2019 | Về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                 | Hết hiệu lực thực hiện được quy định tại Điều 1 Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND.                                                                                                                                                                     | 01/01/2020 |
| 48 | Quyết định | Số 51/2016/QĐ-UBND<br>ngày 16/9/2016 | Ban hành Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                     | Được thay thế bởi Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                    | 10/10/2020 |
| 49 | Quyết định | Số 21/2015/QĐ-UBND<br>ngày 18/5/2015 | Quy định tiêu chí xác định dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                               | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                          | 18/10/2020 |
| 50 | Chỉ thị    | Số 15/2010/CT-UBND<br>ngày 20/7/2010 | Về việc triển khai thực hiện Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng ban hành                                                                                           | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày                                                                                                                                                                                                   | 18/10/2020 |

|    |            |                                    |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                   |            |
|----|------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                    | kèm theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ.                                                                    | 08/10/2020 của UBND tỉnh bãi bỏ Chỉ thị số 15/2010/CT-UBND ngày 20/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                               |            |
| 51 | Quyết định | Số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 | Về việc Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Được thay thế bởi Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh về việc Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | 16/11/2020 |
| 52 | Quyết định | Số 45/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013  | Ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Quảng Ngãi.                                                                | Được thay thế bởi Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                            | 30/11/2020 |
| 53 | Quyết định | Số 30/2010/QĐ-UBND ngày 01/12/2010 | Ban hành Quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                    | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành trong lĩnh vực lâm nghiệp.                                               | 31/12/2020 |
| 54 | Quyết định | Số 31/2013/QĐ-UBND ngày 23/7/2013  | Ban hành Quy chế hợp đồng bảo vệ rừng trong các tháng cao điểm của mùa khô trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                         |                                                                                                                                                                                                                                   |            |
| 55 | Quyết định | Số 31/2015/QĐ-UBND ngày 21/7/2015  | Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                       | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 21/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                           | 15/12/2020 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |            |
|----|------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 56 | Quyết định | Số 16/2009/QĐ-UBND<br>ngày 23/3/2009  | Ban hành Quy định về quản lý hoạt động xe máy kéo, rơ moóc, xe cơ giới ba bánh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                                                      | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 30/12/2020 |
| 57 | Quyết định | Số 47/2014/QĐ-UBND<br>ngày 30/9/2014  | Quy định một số mức chi hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                             | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 Bãi bỏ Quyết định số 47/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 31/12/2020 |
| 58 | Quyết định | Số 05/2016/QĐ-UBND<br>ngày 15/02/2016 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định các tuyến đường cấm dừng, cấm đỗ xe ô tô, cấm ô tô đi lại, nơi đỗ xe ô tô con, xe taxi, phân luồng giao thông, lắp đặt, quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ và cấp giấy phép đối với các trường hợp đặc biệt trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định các tuyến đường cấm dừng, cấm đỗ xe ô tô, cấm ô tô đi lại, nơi đỗ xe ô tô con, xe taxi, phân luồng giao thông, lắp đặt, quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ và cấp giấy phép đối với các trường hợp đặc biệt trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. | 01/10/2020 |

Tổng cộng: Có 58 văn bản (16 Nghị quyết, 38 Quyết định và 04 Chỉ thị) hết hiệu lực toàn bộ./.

## DANH MỤC SỐ 02

Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi

hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|

## I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN

|   |            |                                                                                                                                                      |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |            |
|---|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1 | Nghị quyết | Số 02/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh về Quy định ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi.                                    | Điều 4                                          | Được thay thế bởi Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                           | 31/7/2020  |
| 2 | Quyết định | Số 30/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi. | Khoản 1 Điều 4 của Quy định kèm theo Quyết định | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh. | 24/02/2020 |

|   |            |                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |            |
|---|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 3 | Quyết định | Số 17/2015/QĐ-UBND ngày 17/5/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường.                                                                                   | Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định.                                                                                                                                           | Được sửa đổi bởi Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh sửa đổi Điều 4 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 17/5/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                 | 24/02/2020 |
| 4 | Quyết định | Số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | Điểm a khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 1.                                                                                                                                                    | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | 20/3/2020  |
| 5 | Quyết định | Số 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                      | - Điều 4 và khoản 3 Điều 5 của Quy định kèm theo Quyết định.<br>- Bãi bỏ khoản 8, khoản 10 Điều 2 và cụm từ “kiểm soát thủ tục hành chính” tại khoản 1 Điều 1 Quy định kèm theo Quyết định. | Được sửa đổi bởi Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của UBND tỉnh.                                                                                                                     | 17/7/2020  |

|   |            |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |            |
|---|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 6 | Quyết định | Số 67/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi.                                                            | Khoản 2 Điều 3 Quy định kèm theo Quyết định.                                           | Được sửa đổi bởi Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 67/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                              | 31/8/2020  |
| 7 | Quyết định | Số 49/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định mật độ và đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                         | Khoản 1; điểm b, d, đ khoản 2 Điều 4 Quy định kèm theo Quyết định.                     | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 4 Quy định mật độ và đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh.                | 01/9/2020  |
| 8 | Quyết định | Số 21/2013/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định các tuyến đường cấm dừng, cấm đỗ xe ô tô, cấm ô tô đi lại, nơi đỗ xe ô tô con, xe taxi, phân luồng giao thông, lắp đặt, quản lý hệ thống báo hiệu đường | - Điều 5;<br>- Khoản 1; điểm e, khoản 2 Điều 6;<br>- Điều 7;<br>- Điều 8;<br>- Điều 9. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định các tuyến đường cấm dừng, cấm đỗ xe ô tô, cấm ô tô đi lại, nơi đỗ xe ô tô con, xe taxi, phân luồng giao thông, lắp đặt, quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ và cấp giấy phép đổi với các trường hợp đặc biệt trên địa bàn thành | 01/10/2020 |

|                                                               |            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |            |
|---------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|                                                               |            | bộ và cấp giấy phép đối với các trường hợp đặc biệt trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | phố Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |            |
| 9                                                             | Quyết định | Số 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 18 và Điều 19 Chương IV Quy định kèm theo Quyết định;</li> <li>- Điểm d khoản 1, điểm đ khoản 2 Phụ lục I về Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư kèm theo Quy định tại Quyết định;</li> <li>- Phụ lục VI về Quy trình, thủ tục hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn kèm theo Quy định tại Quyết định.</li> </ul> | Bị bãi bỏ tại Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ một số nội dung về hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                          | 30/10/2020 |
| 10                                                            | Quyết định | Số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu Quảng Ngãi với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 1 Quyết định;</li> <li>- Điều 1, khoản 2 Điều 4, Điều 7 và Điều 14 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                      | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi với UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | 20/11/2020 |
| <b>II. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN</b> |            |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |            |
| 1                                                             | Quyết định | Số 18/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh Ban hành                                                                                                                                                                                                                   | Phụ lục 2 kèm theo Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019.                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Bị ngưng hiệu lực bởi Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND về việc ngưng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 10/12/2020 |

|  |  |                                                                                                                                                                   |  |                                                                                                 |  |
|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  | Đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai không sử dụng ngân sách nhà nước do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. |  | hiệu lực thi hành nội dung tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019. |  |
|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

**Tổng cộng: - Có 01 nghị quyết, 09 quyết định hết hiệu lực một phần;**

**- Có 01 quyết định ngưng hiệu lực một phần./.**

## DANH MỤC SỐ 03

Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi có giai đoạn áp dụng thực hiện đến năm 2020  
 (Công bố theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại khoản 1 Công văn số 5685/UBND-TH)  
 (Kèm theo Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                          | Lý do hết hiệu lực                                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 59  | Nghị quyết       | Số 18/2007/NQ-HĐND<br>ngày 19/10/2007          | Về phát triển nhanh, toàn diện, bền vững Khu kinh tế Dung Quất giai đoạn 2007 - 2010 và định hướng đến năm 2020.             | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021        |
| 60  | Nghị quyết       | Số 02/2009/NQ-HĐND<br>ngày 21/4/2009           | Về phát triển xã hội hoá dạy nghề tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2009 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                          | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021        |
| 61  | Nghị quyết       | Số 08/2009/NQ-HĐND<br>ngày 24/7/2009           | Về Đề án phát triển xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2009 - 2015 và định hướng đến năm 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021        |
| 62  | Nghị quyết       | Số 09/2009/NQ-HĐND<br>ngày 24/7/2009           | Về Đề án thực hiện xã hội hóa giáo dục - đào tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2009 - 2015 và định hướng đến năm 2020.           | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021        |
| 63  | Nghị quyết       | Số 18/2009/NQ-HĐND<br>ngày 10/12/2009          | Về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn giai đoạn 2010 - 2020.                                                        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021        |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                          |                                                                            |            |
|----|------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------|
| 64 | Nghị quyết | Số 04/2010/NQ-HĐND<br>ngày 16/04/2010 | Về Đề án thực hiện xã hội hoá một số lĩnh vực của hoạt động bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                          | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 65 | Nghị quyết | Số 15/2011/NQ-HĐND<br>ngày 22/7/2011  | Đẩy mạnh phát triển công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                                                                        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 66 | Nghị quyết | Số 21/2011/NQ-HĐND<br>ngày 22/7/2011  | Về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 67 | Nghị quyết | Số 22/2011/NQ-HĐND<br>ngày 27/10/2011 | Về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                                                                  | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 68 | Nghị quyết | Số 23/2011/NQ-HĐND<br>ngày 27/10/2011 | Về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 06 huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 69 | Nghị quyết | Số 09/2012/NQ-HĐND<br>ngày 12/7/2012  | Về việc thông qua Đề án nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                            | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 70 | Nghị quyết | Số 27/2011/NQ-HĐND<br>ngày 27/10/2011 | Về việc thông qua Đề án phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015, định                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                             |            |
|----|------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       | hướng đến năm 2020.                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                             |            |
| 71 | Nghị quyết | Số 10/2013/NQ-HĐND<br>ngày 10/7/2013  | Về việc thông qua chính sách hỗ trợ, khuyến khích thực hiện chủ trương “đón đầu đổi thửa” đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2013 - 2020.                                        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                  | 01/01/2021 |
| 72 | Nghị quyết | Số 08/2014/NQ-HĐND<br>ngày 29/4/2014  | Về Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ, được sĩ đại học và những người có trình độ sau đại học chuyên ngành y, được đang công tác tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Ngãi. | Hết hiệu lực theo thời gian thực hiện của chính sách được quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết (01/01/2015 - 31/12/2020). | 01/01/2021 |
| 73 | Nghị quyết | Số 19/2014/NQ-HĐND<br>ngày 31/07/2014 | Về việc thông qua Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014 - 2020.                                                                | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                  | 01/01/2021 |
| 74 | Nghị quyết | Số 02/2015/NQ-HĐND<br>ngày 22/4/2015  | Về việc thông qua Đề án xây dựng và phát triển hợp tác xã dịch vụ và khai thác hải sản xa bờ tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020.                                                                           | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                  | 01/01/2021 |
| 75 | Nghị quyết | Số 34/2015/NQ-HĐND<br>ngày 14/12/2015 | Về việc thông qua Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                   | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                  | 01/01/2021 |
| 76 | Nghị quyết | Số 19/2015/NQ-HĐND<br>ngày 14/12/2015 | Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.                                                                                                                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                  | 01/01/2021 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                            |            |
|----|------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------|
| 77 | Nghị quyết | Số 21/2015/NQ-HĐND<br>ngày 14/12/2015 | Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                 | Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                 | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 78 | Nghị quyết | Số 01/2015/NQ-HĐND<br>ngày 22/4/2015  | Về việc thông qua Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020.                                                                                                                    | Về việc thông qua Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020.                                                                                                                    | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 79 | Nghị quyết | Số 05/2016/NQ-HĐND<br>ngày 15/7/2016  | Chương trình việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                                                                                                | Chương trình việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                                                                                                | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 80 | Nghị quyết | Số 14/2016/NQ-HĐND<br>ngày 15/7/2016  | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ khuyến khích thực hiện chủ trương “đón đầu đổi thửa” đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2013 - 2020. | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 10/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ khuyến khích thực hiện chủ trương “đón đầu đổi thửa” đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2013 - 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 81 | Nghị quyết | Số 20/2016/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2016  | Về Đề án phát triển kinh tế biển - đảo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                                                                               | Về Đề án phát triển kinh tế biển - đảo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                                                                               | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 82 | Nghị quyết | Số 21/2016/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2016  | Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                     | Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 83 | Nghị quyết | Số 23/2016/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2016  | Đề án tổ chức lực lượng dân quân trực thường xuyên bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                     | Đề án tổ chức lực lượng dân quân trực thường xuyên bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                    |                                                                            |            |
|----|------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       | Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020.                                                                                                                  |                                                                            |            |
| 84 | Nghị quyết | Số 32/2016/NQ-HĐND<br>ngày 14/12/2016 | Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                           | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 85 | Nghị quyết | Số 34/2016/NQ-HĐND<br>ngày 14/12/2016 | Về Đề án cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                           | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 86 | Nghị quyết | Số 01/2017/NQ-HĐND<br>ngày 30/3/2017  | Về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020.        | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 87 | Nghị quyết | Số 09/2017/NQ-HĐND<br>ngày 30/3/2017  | Về việc thông qua Đề án nâng cao hiệu quả phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 88 | Nghị quyết | Số 32/2017/NQ-HĐND<br>ngày 14/7/2017  | Quy định chính sách hỗ trợ sản xuất muối tại vùng muối Sa Huỳnh tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020.                                            | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 89 | Nghị quyết | Số 38/2017/NQ-HĐND<br>ngày 14/7/2017  | Về việc thông qua Đề án phát triển dịch vụ, du lịch tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.                                                                  | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 90 | Nghị quyết | Số 55/2017/NQ-HĐND<br>ngày 09/12/2017 | Về hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.                                  | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 91 | Nghị quyết | Số 56/2017/NQ-HĐND<br>ngày 09/12/2017 | Quy định mức hỗ trợ đầu tư trồng rừng nguyên liệu gỗ lớn, hỗ trợ, khuyến khích                                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |

|    |            |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                            |            |
|----|------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |            |                                       | trồng cây gỗ nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.                                                                                                                                                                                                            |                                                                            |            |
| 92 | Nghị quyết | Số 60/2017/NQ-HĐND<br>ngày 09/12/2017 | Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020.                                                                                                                                                         | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 93 | Nghị quyết | Số 02/2018/NQ-HĐND<br>ngày 13/7/2018  | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 94 | Nghị quyết | Số 05/2018/NQ-HĐND<br>ngày 13/7/2018  | Quy định về việc thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2017 - 2020                                                                                                                   | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 95 | Nghị quyết | Số 23/2018/NQ-HĐND<br>ngày 10/10/2018 | Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018 - 2020.                                                                                                                                                   | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 96 | Nghị quyết | Số 26/2018/NQ-HĐND<br>ngày 26/10/2018 | Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020.                                                                                                                                                                                                                              | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |
| 97 | Nghị quyết | Số 10/2019/NQ-HĐND<br>ngày 10/7/2019  | Quy định mức hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ độc lập tự thực tại khu vực khu công nghiệp trên địa                                                                                                                                                                      | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết | 01/01/2021 |

|     |            |                                       |                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                        |            |
|-----|------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |            |                                       | bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                        |            |
| 98  | Nghị quyết | Số 15/2019/NQ-HĐND<br>ngày 8/11/2019  | Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục 4 kèm theo Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                             | 01/01/2021 |
| 99  | Nghị quyết | Số 21/2019/NQ-HĐND<br>ngày 11/12/2019 | Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, vốn cân đối ngân sách địa phương và phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2020.                                                               | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                             | 01/01/2021 |
| 100 | Nghị quyết | Số 05/2020/NQ-HĐND<br>ngày 21/7/2020  | Về điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.                                                                                               | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                             | 01/01/2021 |
| 101 | Nghị quyết | Số 11/2020/NQ-HĐND<br>ngày 21/7/2020  | Về việc điều chỉnh và phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2020.                                                                                                                                                 | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                             | 01/01/2021 |
| 102 | Nghị quyết | Số 14/2020/NQ-HĐND<br>ngày 11/11/2020 | Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và năm 2020 (bao gồm vốn năm 2019 kéo dài) nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.                                                       | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                             | 01/01/2021 |
| 103 | Nghị quyết | Số 04/2020/NQ-HĐND<br>ngày 21/7/2020  | Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2020.                                                                                                                                               | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết (Công bố theo khoản 1 Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP). | 01/01/2021 |
| 104 | Nghị quyết | Số 20/2019/NQ-HĐND<br>ngày 11/12/2019 | Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.                                                                                                                                                            | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung nghị quyết                                                             | 01/01/2021 |

|     |            |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                            |                                                                                                                        |
|-----|------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | quyết (Công bố theo khoản 1 Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).          | Riêng điểm c khoản 2 Điều 4 hết hiệu lực kể từ ngày 08/5/2020, ngày Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành |
| 105 | Quyết định | Số 03/2006/QĐ-UBND ngày 13/01/2006 | Về việc ban hành chương trình hành động đẩy mạnh phát triển khu kinh tế dung quất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.                                                                                                                                                                            | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021                                                                                                             |
| 106 | Quyết định | Số 205/2008/QĐ-UBND ngày 01/8/2008 | Về việc phê duyệt Đề án phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.                                                                                                                                                                                       | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021                                                                                                             |
| 107 | Quyết định | Số 52/2009/QĐ-UBND ngày 13/10/2009 | Phê duyệt Đề án phát triển xã hội hoá lĩnh vực dạy nghề tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2009 - 2015 và định hướng đến 2020.                                                                                                                                                                               | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021                                                                                                             |
| 108 | Quyết định | Số 07/2010/QĐ-UBND ngày 17/3/2010  | Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2009 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) Về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" giai đoạn 2010 - 2015 và định | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021                                                                                                             |

|     |            |                                       |                                                                                                                                                                        |                                                                            |            |
|-----|------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |            |                                       | hướng đến năm 2020.                                                                                                                                                    |                                                                            |            |
| 109 | Quyết định | Số 27/2010/QĐ-UBND<br>ngày 29/10/2010 | Phê duyệt Đề án xã hội hoá một số lĩnh vực của hoạt động bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020.                           | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |
| 110 | Quyết định | Số 33/2015/QĐ-UBND<br>ngày 23/07/2015 | Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã dịch vụ và khai thác hải sản xa bờ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020.               | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |
| 111 | Quyết định | Số 36/2015/QĐ-UBND<br>ngày 06/08/2015 | Ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015 - 2020.                                    | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |
| 112 | Quyết định | Số 55/2015/QĐ-UBND<br>ngày 15/12/2015 | Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                            | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |
| 113 | Quyết định | Số 50/2016/QĐ-UBND<br>ngày 15/9/2016  | Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích thực hiện chủ trương “đón đầu đổi thửa” đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |
| 114 | Quyết định | Số 54/2016/QĐ-UBND<br>ngày 05/10/2016 | Ban hành Chương trình việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                  | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |
| 115 | Quyết định | Số 59/2016/QĐ-UBND<br>ngày 17/11/2016 | Ban hành Đề án Xây dựng, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực                                                                                                  | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định | 01/01/2021 |

|     |            |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                          |
|-----|------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            |                                      | lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020.                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                          |
| 116 | Quyết định | Số 07/2017/QĐ-UBND<br>ngày 08/2/2017 | Ban hành Quy định về cơ chế lồng ghép và quản lý các nguồn vốn đầu tư thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, phân đầu giảm nghèo bền vững trên địa bàn 6 huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020.                                                                                  | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định<br>01/01/2021 |
| 117 | Quyết định | Số 37/2017/QĐ-UBND<br>ngày 02/6/2017 | Ban hành Quy định về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016 - 2020.                                                                                                                                   | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định<br>01/01/2021 |
| 118 | Quyết định | Số 38/2017/QĐ-UBND<br>ngày 08/6/2017 | Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.                                                             | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định<br>01/01/2021 |
| 119 | Quyết định | Số 64/2017/QĐ-UBND<br>ngày 25/9/2017 | Ban hành Quy định về cơ chế, chính sách bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (khu vực II và III) giai đoạn 2015-2020 tỉnh Quảng Ngãi. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định<br>01/01/2021 |
| 120 | Quyết định | Số 13/2018/QĐ-UBND<br>ngày 19/4/2018 | Phê duyệt Đề án hỗ trợ thực hiện chính sách xã hội cho đối tượng lang thang,                                                                                                                                                                                                                    | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định<br>01/01/2021 |

|     |            |                                    | xin ăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | định                                                                                            |            |
|-----|------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 121 | Quyết định | Số 28/2018/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 | Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 5 và Điều 6 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh. | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định                      | 01/01/2021 |
| 122 | Quyết định | Số 02/2019/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 | Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018 - 2020.                                                                                                                                                                                                     | Hết hiệu lực về thời hạn thực hiện được quy định trong nội dung quyết định                      | 01/01/2021 |
| 123 | Quyết định | Số 21/2020/QĐ-UBND ngày 25/9/2020  | Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.                                                                                                                                                                                                                                                                     | Hết hiệu lực thực hiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND (trong năm 2020). | 01/01/2021 |

**Tổng cộng: Có 65 văn bản (46 Nghị quyết, 19 Quyết định) hết hiệu lực thi hành.**